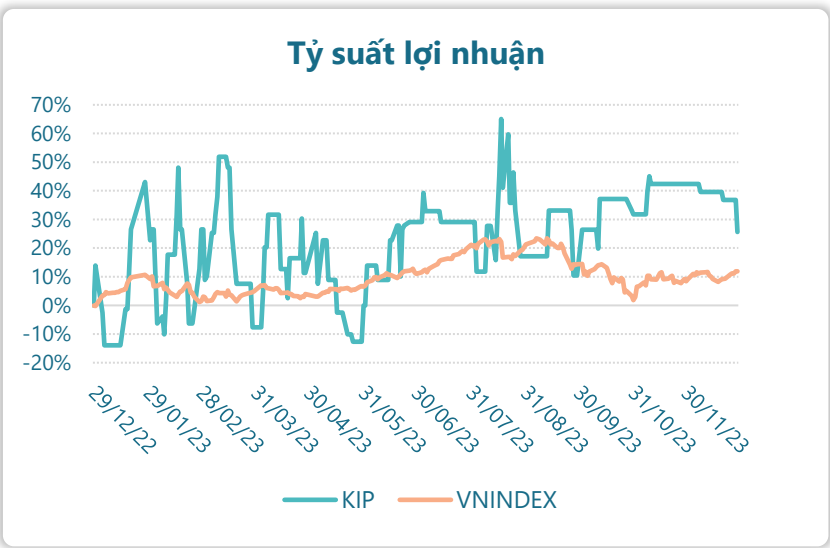
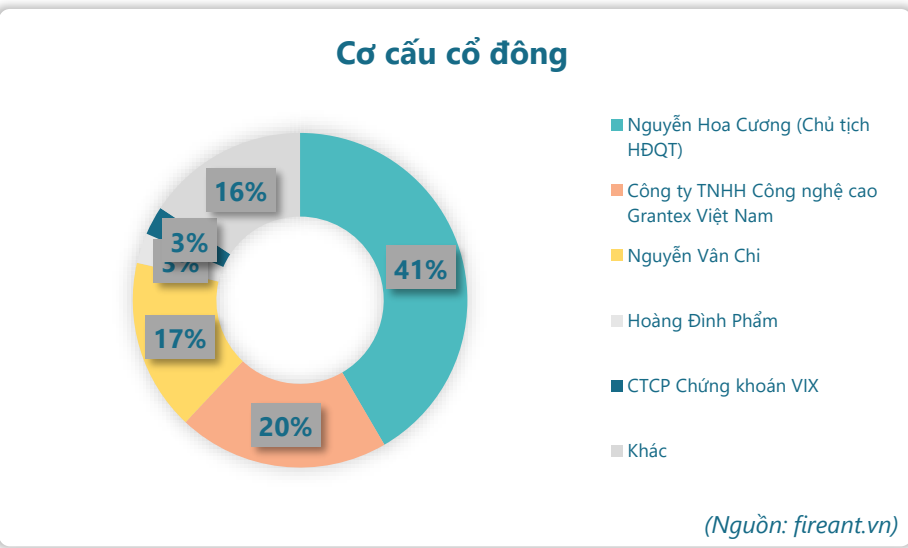
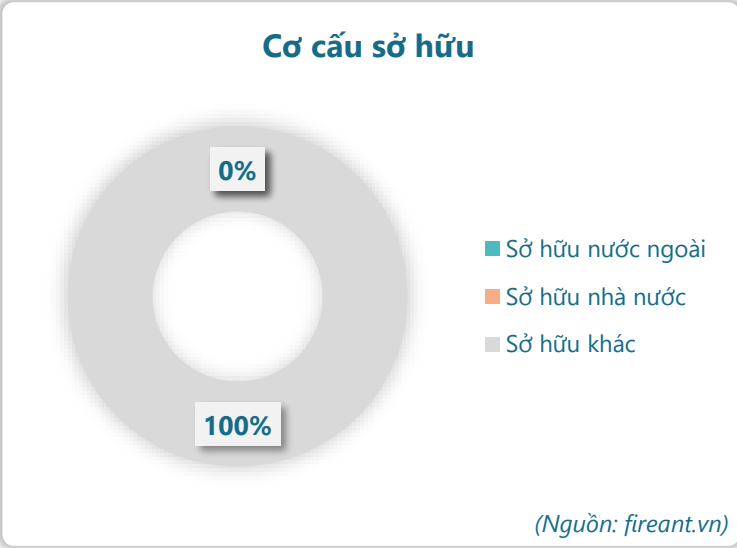
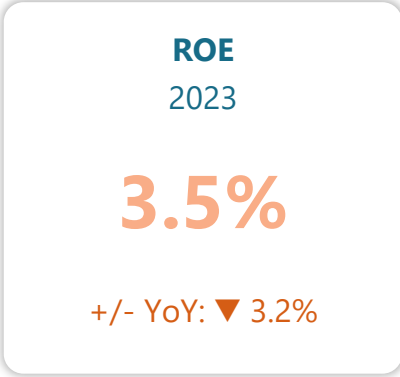
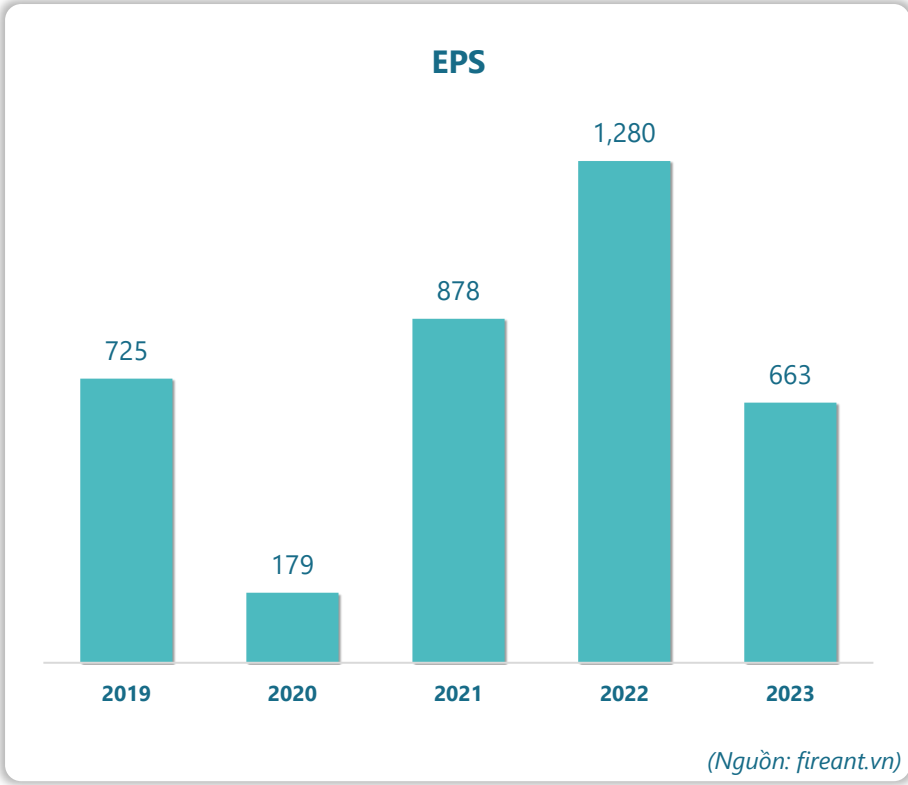
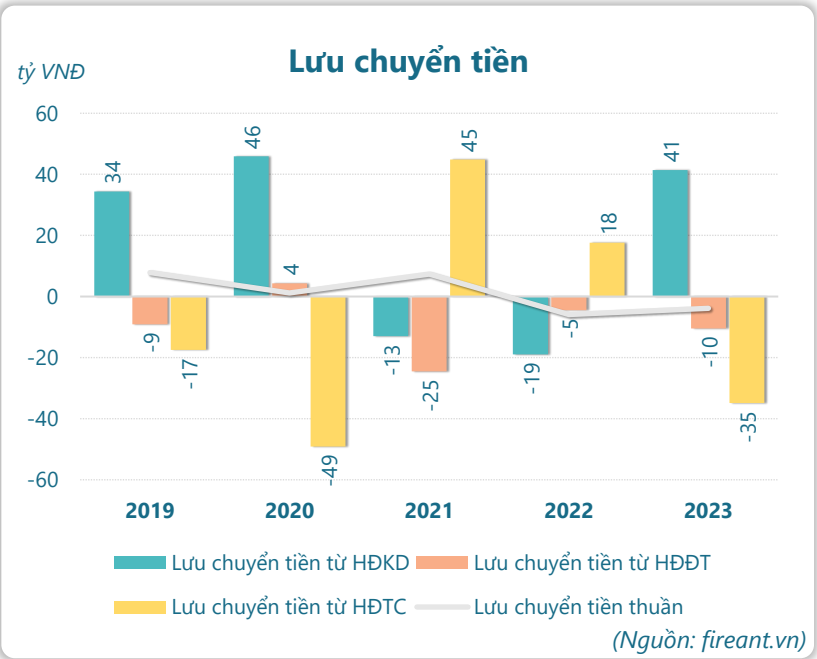
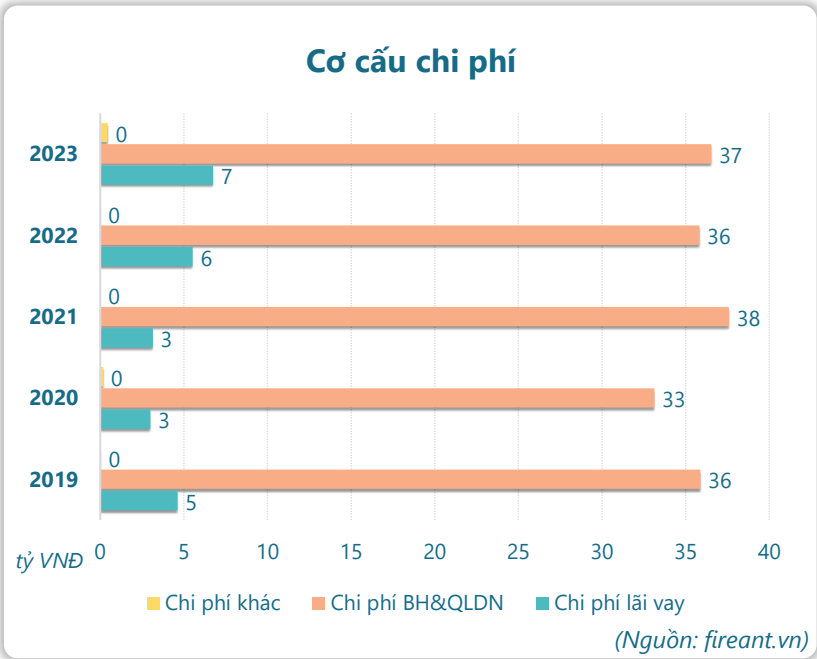
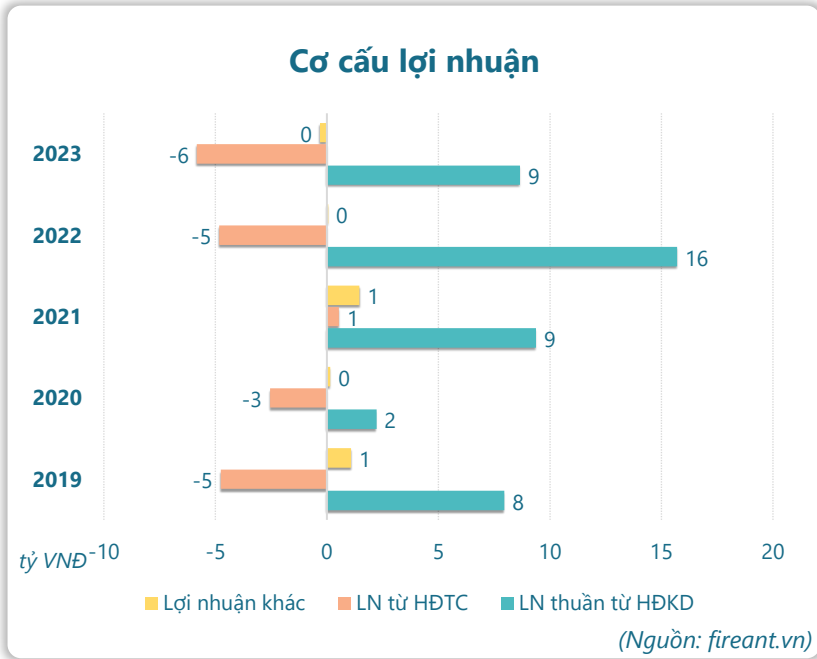
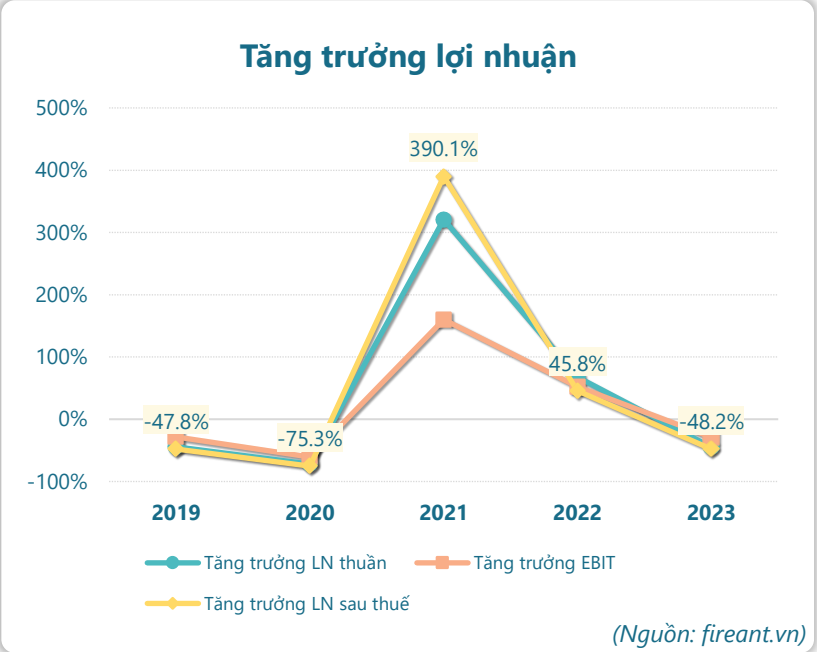
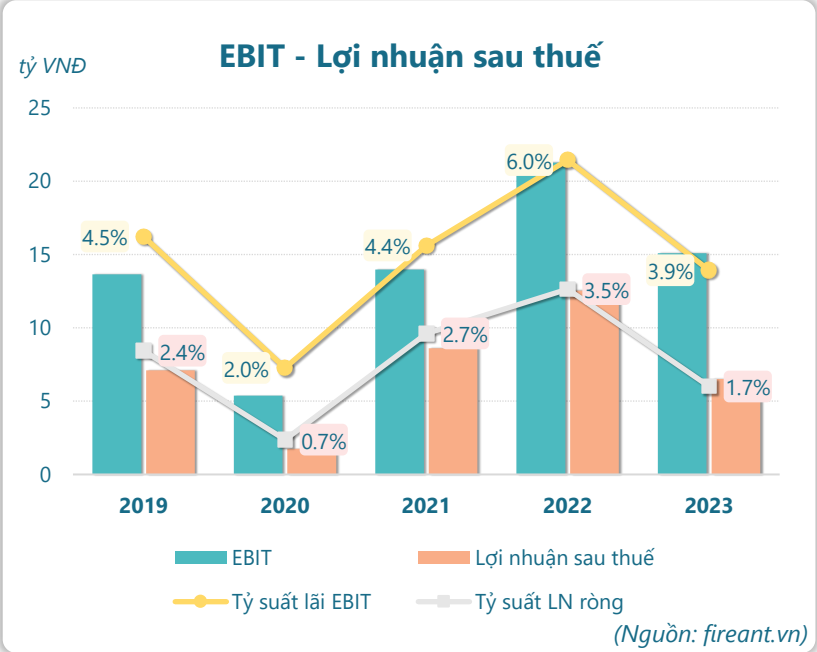
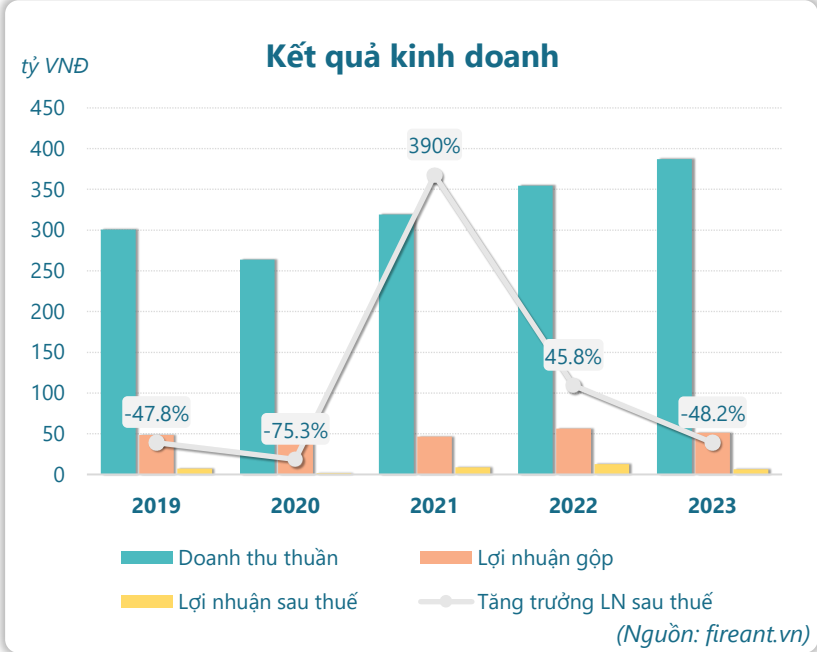


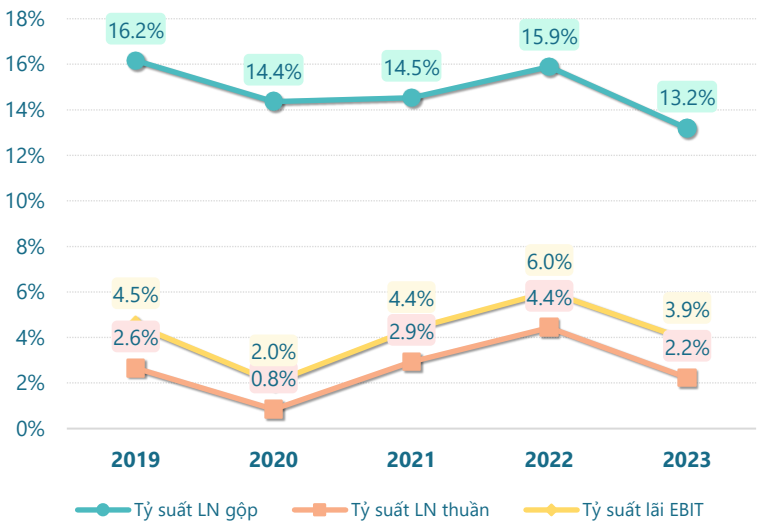
Ngày	9,000 VNĐ		
29/12/2023			
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-11.8%	-0.6%	-5.4%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	6,164 - 11,821
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	88
Số lượng CPLH (CP)	9,800,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	575
Sở hữu nước ngoài	0.0%
Beta	0.63
EPS	
P/E	



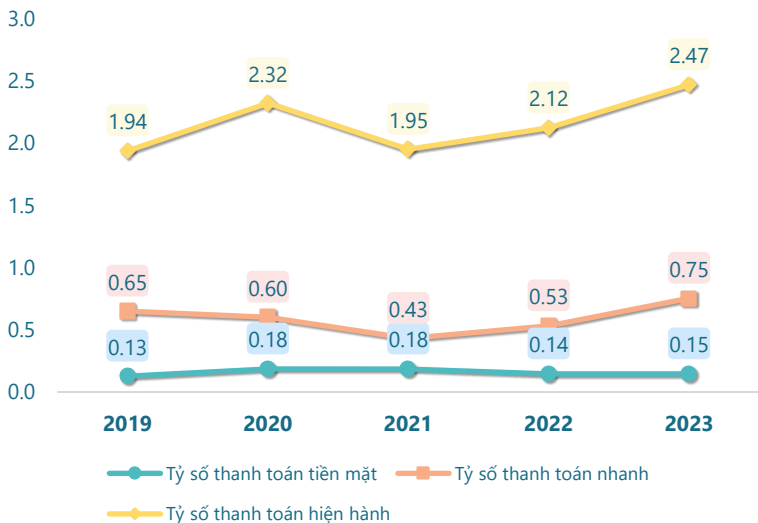


Tỷ suất lợi nhuận



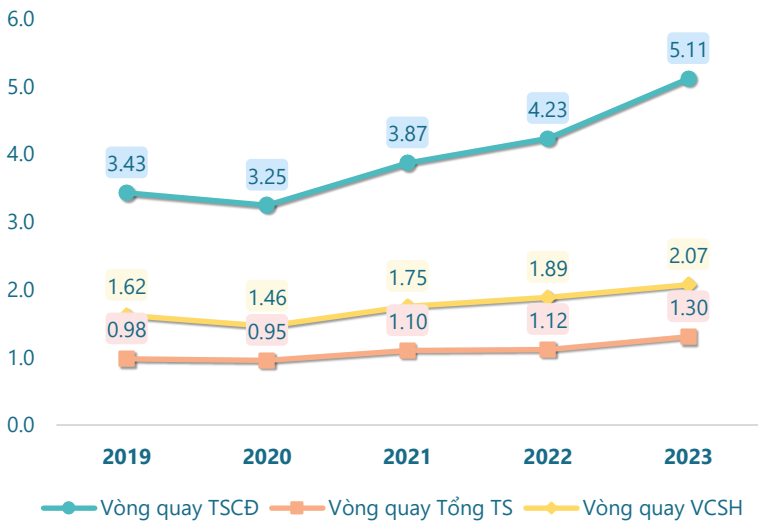
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



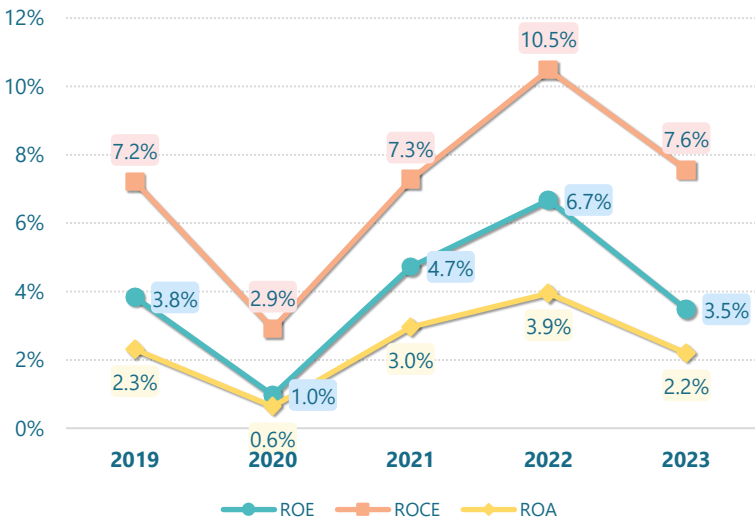
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



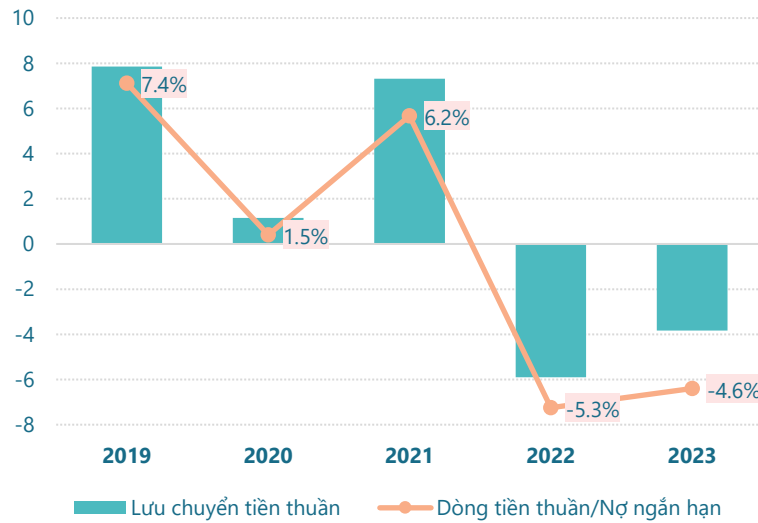
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



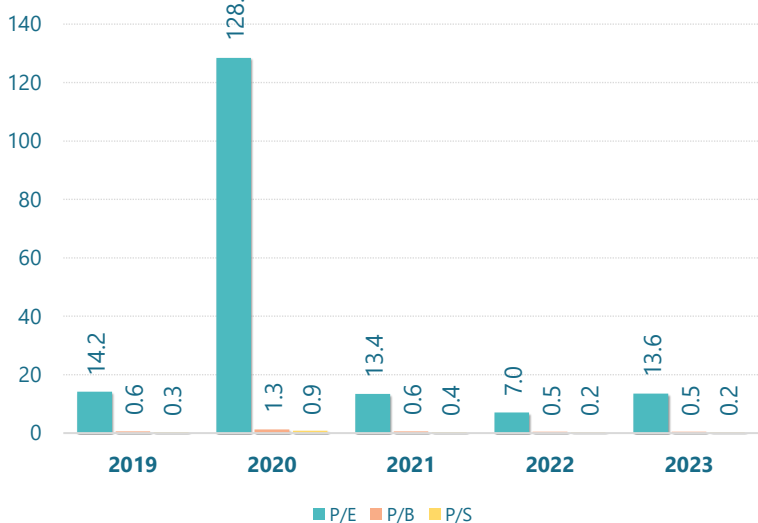
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)